

DANH SÁCH
THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NĂM 2022
NGÀNH CHỈ HUY THAM MUỖ LỤC QUÂN - 7860201

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
1	NGUYỄN BÁ SÁNG	01001467
2	LƯƠNG ĐỨC VŨ	01026746
3	VŨ ĐÌNH NGHĨA	01030344
4	HỒ TUẤN ANH	01050725
5	PHẠM HOÀI NAM	01053942
6	ĐỖ ĐÔNG BẮC	01054674
7	TRƯƠNG HOÀNG DŨNG	01054815
8	ĐÀO TUẤN LINH	01055879
9	PHÙNG ĐỨC LONG	01055984
10	NGUYỄN HỮU QUÂN	01056547
11	KIỀU CAO SỸ	01056570
12	PHẠM DUY AN	01056698
13	HỒ XUÂN NGHĨA	01058788
14	NGUYỄN TRUNG KIÊN	01059094
15	NGUYỄN CÔNG THỦY	01060348
16	ĐẶNG ANH TÀI	01061406
17	QUÁCH ĐỨC THÙY	01080345
18	HUỲNH THÁI BẢO	01081683
19	NGÔ KHƯƠNG DUY	01082197
20	PHAN CÔNG ĐÔN	01089482
21	NGUYỄN NGỌC HUY	03000015
22	LƯƠNG THÀNH VINH	03008661
23	NGUYỄN ĐỨC KHÁNH	03012223
24	NGUYỄN BÙI TUẤN MINH	03016978
25	VŨ THẾ THỌ	03020983
26	NGUYỄN QUANG LONG	03021507

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
27	NGUYỄN HẢI NAM	03021562
28	ĐINH VĂN THẾ	03021731
29	TRỊNH ĐỨC TOÀN	03021784
30	TRẦN TUẤN ANH	03022342
31	MƯỜNG VINH QUÝ	05000225
32	HOÀNG THÁI BẢO	05002150
33	VÀNG MÍ CHO	05002165
34	NGUYỄN TIẾN HÀ	05003706
35	NGUYỄN TIẾN TÙNG	05005674
36	NGUYỄN HOÀNG ANH	06000743
37	ĐÀM THẾ HUY	06000821
38	NGÔ THẾ LỢI	06000846
39	HOÀNG LÊ BẢO NGỌC	06000864
40	ĐÀM TUẤN KIẾT	06001647
41	TRIỆU HOÀNG BẢO	06003489
42	ĐINH NGỌC CHÂU	06003499
43	BẾ PHẠM DUẬT	06003520
44	HOÀNG VĂN HÙNG	06003624
45	LÝ NAM KHÁNH	06003659
46	NGUYỄN VĂN NGỌC	06003758
47	VI TRẦN DUY PHONG	06003787
48	NÔNG THIÊN PHÚ	06003788
49	NÔNG VĂN DUY	06004817
50	NÔNG ĐỨC VŨ	06005072
51	CHÈO HOÀNG ANH	07000002
52	SÌNH A LÒNG	07000760
53	NÙNG VĂN LƯU	07000762
54	SÙNG A LY	07000764
55	CHÈO XOANG PHÙ	07000796

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
56	HOÀNG DƯƠNG TÙNG	07000830
57	HÀNG A CHƯ	07001084
58	GIÀNG A HÁNG	07001100
59	TẦN ĐỨC BÌNH	07001186
60	SÌN THANH HẢI	07001702
61	TẦN NGỌC HUY	07001717
62	LƯƠNG VŨ HOÀNG MINH	07001762
63	PHÙNG A PHẦN	07001796
64	QUÀNG VĂN HÙNG	07001954
65	VÀNG A PÒ	07002202
66	VÀNG ANH QUỐC	07002336
67	LÒ VĂN TUYỀN	07003296
68	TÔNG VĂN KHOA	07003324
69	MAI TUẤN ANH	08000007
70	PHẠM CAO HẢI DƯƠNG	08000070
71	NGUYỄN HOÀI NAM	08001101
72	PHẦN HOÀNG ANH	08002634
73	HOÀNG VIỆT HÙNG	08003056
74	NGUYỄN LÊ HUY	08003064
75	NGUYỄN QUANG HUY	08003065
76	PHẠM DƯƠNG PHONG	08003272
77	ĐỖ ANH TUẤN	08003397
78	NGUYỄN VĂN ĐÔ	08003556
79	LÊ MINH HIẾU	08004113
80	PHẠM NGỌC TOÀN	09000188
81	VŨ LINH CƯỜNG	09001133
82	LỤC QUANG CƯỜNG	09001528
83	HOÀNG MẠNH TÂN	09003060
84	HÀ ĐỨC CHÍNH	09004840

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
85	LÊ HOÀNG TÙNG	09006771
86	QUAN VĂN NGÂN	09008366
87	ĐÀM MẠNH HÙNG	10000178
88	HOÀNG MINH THÀNH	10000401
89	KHUÔNG THẾ TUÂN	10000478
90	VI THÀNH LONG	10000842
91	BÀN MẠNH QUANG	10001745
92	PHẠM VĂN THƯ	10002568
93	LƯƠNG THÀNH LỘC	10003799
94	LÊ HẢI ANH	10004316
95	ĐÀM THẾ KIÊN	10004550
96	HOÀNG THÀNH LỘC	10004605
97	LƯƠNG ĐỨC CHÍNH	10007342
98	NGUYỄN QUYẾT QUÝ DŨNG	10008278
99	ĐỖ PHÙNG ĐỨC HIỆP	11001090
100	ĐINH QUANG PHÚC	11001247
101	NGUYỄN ĐỨC LỢI	11001652
102	NGUYỄN VĂN SƠN	11002336
103	LƯU TUÂN DŨNG	12000142
104	NGUYỄN ĐỨC HẢI	12000220
105	NGUYỄN NGỌC TÙNG	12000801
106	HOÀNG LÊ DƯƠNG	12001306
107	HÀ VĂN HUY	12001441
108	LƯƠNG VIỆT HÙNG	12001463
109	LÀNH ĐÌNH LƯƠNG	12001558
110	LA HỮU PHƯỚC	12001684
111	NGUYỄN XUÂN THÁI	12001735
112	PHÙNG ĐỨC TOÀN	12001809
113	PHÙNG VĂN TUẤN	12001859

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
114	ĐINH TÙNG DƯƠNG	12002614
115	DƯƠNG TRỌNG THẮNG	12002943
116	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	12004339
117	MA THANH PHONG	12005306
118	TRƯƠNG MINH DŨNG	12005616
119	VŨ MẠNH DŨNG	12007661
120	NGUYỄN ANH KHUYẾN	12007813
121	LÝ HỒNG VIỆT	12010656
122	LÂM TUẤN NGHĨA	12011009
123	NGUYỄN PHAN THỂ ANH	12012505
124	HOÀNG ĐỨC TUẤN	12013155
125	HÀ QUANG THÀNH	12014015
126	BÙI ĐỨC HOÀNG	13001938
127	TRẦN DUY MẠNH	13002053
128	BÙI ĐĂNG CƯỜNG	13002728
129	NGUYỄN BÁ KHÁNH	13005179
130	LƯU ANH TUẤN	13007800
131	LÙ TRUNG SƠN	14000456
132	VŨ MINH ĐỨC	14001247
133	ĐINH MINH QUÂN	14001757
134	LÒ VĂN THẨM	14002135
135	TÔNG VĂN BÌNH	14003108
136	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	14005897
137	HỒ QUỐC BÌNH	14010221
138	NGUYỄN SƠN HẢI	15000650
139	TẠ QUANG NGỌC	15000901
140	BÙI TUẤN KHANH	15001367
141	ĐINH HOÀNG ANH MINH	15001426
142	HÀ ĐỨC HUY	15003195

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
143	VŨ THÀNH ĐẠT	15004874
144	NGUYỄN ANH ĐỨC	15004879
145	NGUYỄN HUY MẠNH	15005039
146	NGUYỄN TIẾN THÀNH	15006311
147	TRẦN TRUNG HẬU	15006825
148	NGUYỄN TUẤN ANH	15007252
149	NGUYỄN TRÍ HIỆU	15007336
150	NGUYỄN MINH KHOA	15007376
151	NGUYỄN MINH HIỀN	15007617
152	VĂN THỂ HOÀNG	15007643
153	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	15007675
154	PHẠM NGỌC SƠN	15007775
155	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	15007788
156	NGUYỄN TUẤN MINH	15009659
157	NGUYỄN ĐỨC NGỌC	15009694
158	TRẦN XUÂN TRƯỞNG	15009832
159	TRẦN HOÀNG VƯƠNG	15009853
160	NGUYỄN HỒNG ANH	15010149
161	LÊ NGỌC HÂN	15010551
162	NGUYỄN BÁ HOÀNG	15010580
163	LÊ HỒNG SƠN	15010764
164	PHẠM QUANG TÂN	15010770
165	NGUYỄN NGỌC THẠCH	15010771
166	NGUYỄN VIỆT DŨNG	15011209
167	PHẠM TRUNG DŨNG	15011210
168	NGUYỄN QUỐC ANH	15011455
169	LÊ MẠNH QUÂN	15012157
170	TRẦN ĐĂNG VIỆT	15012857
171	HÀ TUẤN SỸ	15013637

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
172	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	15014331
173	NGUYỄN CHÍ THANH	15014451
174	HẠ VĂN LONG	16000783
175	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	16004558
176	BÙI VĂN CHIẾN	16007130
177	ĐÀO MINH ĐỨC	16007222
178	BÙI ĐÌNH GIÁP	16007235
179	KIM ĐÌNH HIẾU	16007290
180	NGUYỄN VĂN LỰC	16007457
181	TRẦN THANH NGÀ	16007507
182	ĐỖ TRẦN LONG	16008753
183	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	16010847
184	TẠ NGỌC HÙNG	16010927
185	LÊ NGUYỄN TRỌNG TRINH	16011068
186	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	16013512
187	ĐỖ TUẤN ANH	16013681
188	HOÀNG VŨ HẢI ĐĂNG	16013737
189	NGUYỄN VĂN GIÁP	17001399
190	HOÀNG THÁI SƠN	17002482
191	ĐOÀN SƠN TÙNG	17007742
192	ĐÌNH DANH VƯƠNG	17008196
193	NGUYỄN VĂN MẠNH	17014054
194	LỤC XUÂN HIẾU	17014411
195	NGUYỄN ĐÌNH ANH TUẤN	17014747
196	TRƯƠNG TRUNG ĐỨC	17015406
197	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	18000061
198	NGUYỄN MẠNH DŨNG	18000062
199	NÔNG VĂN HUY	18000180
200	HÀ VĂN KHƯƠNG	18000210

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
201	HOÀNG LÂM TÙNG	18000895
202	NGÔ TRƯỜNG GIANG	18001173
203	PHẠM THANH LONG	18001428
204	HOÀNG VIỆT HÙNG	18004013
205	ĐỖ SĨ CƯỜNG	18006943
206	KIỀU QUANG CHÍNH	18008730
207	NGUYỄN NGỌC HÂN	18008814
208	NGUYỄN QUANG BÁCH	18010165
209	NGUYỄN VĂN HÙNG	18015505
210	NGUYỄN XUÂN QUÂN	18015636
211	VŨ TRÍ BÌNH	18016065
212	LÊ HUY HOÀNG	18018819
213	NGUYỄN ĐỨC TÚ	18019192
214	NGUYỄN TRUNG HIẾU	19001158
215	CAO VĂN THẮNG	19003833
216	NGÔ THẾ THẮNG	19004509
217	CHU VĂN TUÂN	19004583
218	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	19005438
219	NGUYỄN VIỆT QUỐC	19007088
220	NGUYỄN VĂN HOÀNG	19008152
221	TRẦN QUỐC KHÁNH	19008945
222	NGUYỄN VĂN HIẾU	19011406
223	VŨ XUÂN TÙNG	19012588
224	NGUYỄN THẾ MẠNH	19013014
225	ĐẶNG SỸ MINH	19013623
226	PHẠM BÁ CHUNG	21003067
227	NGUYỄN HỒNG PHONG	21005110
228	VŨ THẾ SƠN	21005750
229	MẠC TRÍ THỨC	21008649

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
230	TRẦN VĂN GIANG	21010796
231	KHÔNG VŨ MINH HOÀNG	21014556
232	ĐÀO VĂN CƯỜNG	21015947
233	LƯU CAO HOÀNG	21016664
234	ĐỖ VĂN QUYẾT	21016781
235	ĐÀO QUANG HUY	22002135
236	MẠCH VĂN ĐẠT	22003592
237	NGUYỄN ĐỨC ĐỊNH	22003599
238	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	22005092
239	ĐÀO NHẬT QUANG	22005931
240	NGUYỄN DUY KHIÊM	22007415
241	NGUYỄN QUANG HUẤN	22009446
242	NGUYỄN ĐĂNG TÂN	22009601
243	LÊ HOÀNG ĐỊNH	22009857
244	ĐẶNG PHƯƠNG NAM	22010152
245	NGUYỄN THÀNH NAM	23000280
246	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	23000582
247	VŨ SỸ ĐẠI AN	23001227
248	NGUYỄN QUANG DŨNG	23001263
249	BÙI ANH DƯƠNG	23001268
250	BÙI VĂN SƠN	23001435
251	ĐỖ ANH QUÂN	23002826
252	NGUYỄN TIẾN THÀNH	23002846
253	BÙI VĂN THỈNH	23003243
254	BÙI HUY TUẤN	23003695
255	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	23006630
256	BÙI VINH ANH	23007793
257	PHẠM BÌNH DƯƠNG	23007848
258	BÙI ĐỨC CHÍNH	23008430

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
259	TRỊNH VIỆT ANH	24000370
260	HOÀNG DUY ANH	24001611
261	KIỀU BẢO LỘC	24002559
262	TRẦN QUANG NGHĨA	24003870
263	CAO VĂN TIÊN	24005063
264	TRẦN VIỆT ANH	25000573
265	TRẦN ĐĂNG HIẾU	25000734
266	LƯƠNG MINH QUÂN	25001053
267	TRẦN NGUYỄN MINH TÙNG	25003446
268	ĐẶNG ĐÌNH VIỆT	25003464
269	TRẦN VĂN CÔNG	25003550
270	NGUYỄN TRỌNG AM	25003991
271	VŨ TRẦN MINH CHÂU	25004048
272	TRẦN VĂN HIẾU	25004185
273	TRẦN ĐÌNH PHÚC	25004438
274	TRẦN ĐÌNH HỖ	25004909
275	ĐOÀN TUẤN PHONG	25005058
276	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	25006277
277	NGUYỄN ANH TUẤN	25006847
278	ĐỖ NGUYỄN NGỌC HÙNG	25007116
279	LẠI NGỌC QUỲ	25007997
280	LƯU QUANG VINH	25008473
281	VŨ QUANG HUY	25009632
282	VŨ NGỌC ĐẠI	25010459
283	NGUYỄN THÀNH TÚ	25010978
284	NGUYỄN VĂN MẠNH	25011440
285	KHÔNG ĐỨC ANH	25012917
286	HOÀNG KHẢ PHONG	25013880
287	ĐẶNG QUANG TRƯỜNG	25014534

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
288	HOÀNG THÁI ANH	25014618
289	BÙI VĂN BÌNH	25014695
290	ĐÀM HUY HOÀNG	25014906
291	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	25015175
292	HOÀNG DUY BẢO	25015834
293	PHẠM VĂN TRÀ	25016189
294	NGUYỄN VĂN TÙNG	25016231
295	TRẦN THẾ ANH	25016595
296	NGUYỄN PHÚC HÀ	25016747
297	TRẦN QUANG KHÁNH	25016876
298	NGUYỄN VĂN DUY	25017399
299	TRẦN VĂN MINH	25017693
300	PHẠM THANH TÚ	25019313
301	BÙI TUẤN KHANG	26001159
302	NGUYỄN PHÚ ĐẠT	26002649
303	BÙI QUANG ĐỨC	26003386
304	TRẦN MINH PHƯƠNG	26005649
305	NGUYỄN DUY THIÊM	26005751
306	ĐÀO ĐĂNG MINH	26006328
307	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	26007311
308	LÊ XUÂN THỤY	26007749
309	VŨ QUANG MINH	26008946
310	ĐOÀN SỸ THẮNG	26009753
311	NGUYỄN VĂN NAM	26010973
312	PHÙNG NGUYỄN TUẤN VŨ	26011322
313	TRẦN TRÍ DŨNG	26012659
314	HOÀNG TIẾN GIANG	26015556
315	BÙI QUANG LINH	26016490
316	NGUYỄN CHÍ THANH	26016683

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
317	LÊ HUỖNH ĐỨC	26018440
318	PHẠM ĐỨC TUỆ	26019954
319	VŨ VĂN CẢNH	27002032
320	VŨ MẠNH DŨNG	27002457
321	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	27004037
322	TRỊNH LÊ HOÀNG LONG	27004214
323	PHẠM NGỌC THÂN	27004776
324	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	27005313
325	BÙI NGỌC DŨNG	27005420
326	LÊ VĂN DUY	27005427
327	NGUYỄN TUẤN KHANH	27005529
328	PHÙNG DUY NAM	27005610
329	NGUYỄN VĂN QUANG	27005673
330	PHẠM VĂN AN	27006706
331	TRẦN TIẾN ĐẠT	27006792
332	ĐINH THÀNH NHÂN	27006997
333	HÁN MINH CHÍ	27007223
334	DƯƠNG HỒNG QUANG	27008764
335	NGUYỄN HOÀI NAM	27009256
336	PHẠM QUỐC VIỆT	27009772
337	PHẠM TRUNG ANH	27009817
338	ĐINH VĂN QUANG	27010136
339	NGUYỄN KHÁNH HẢI	27010333
340	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	27010388
341	LƯƠNG VĂN QUYỀN	28002591
342	TRỊNH QUỐC TUẤN	28002699
343	LẠI THẾ TÙNG	28004097
344	PHẠM HỒNG NGUYỄN DUY	28007997
345	ĐỖ HUY TIẾN ANH	28008371

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
346	CÀM BÁ VƯƠNG	28008792
347	VI VĂN XUÂN	28008800
348	CAO ĐỨC HẢI	28009376
349	PHẠM TRUNG NGUYỄN	28011713
350	BÙI ĐỨC AN	28012013
351	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG HẢI	28013523
352	TRẦN ĐÌNH SƠN	28013762
353	ĐỖ NGUYỄN THUYẾT	28016490
354	ĐỖ VIỆT TÀI	28016906
355	VŨ THẾ TRUNG NGUYỄN	28017634
356	VŨ VĂN PHƯƠNG	28017667
357	DƯƠNG THÀNH NGHĨA	28018505
358	HOÀNG ĐÌNH PHÚC	28020049
359	LÊ VĂN THÁI	28020685
360	HOÀNG NGỌC ANH	28021768
361	PHẠM ĐỨC ANH	28021785
362	NGUYỄN MINH TRÍ	28022264
363	THIỀU VĂN NGUYỄN	28023761
364	NGUYỄN HÙNG MẠNH	28025199
365	NGUYỄN VĂN NAM	28025736
366	NGUYỄN VĂN THÀNH	28025869
367	LÊ ĐÌNH VIỆT	28025982
368	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	28026782
369	NGUYỄN MINH TRUNG	28027037
370	NGUYỄN TẤT ĐÔNG	28027222
371	VŨ ĐỨC LƯƠNG	28029710
372	TRẦN THANH SƠN	28029820
373	HOÀNG VĂN QUANG	28031983
374	LÊ VĂN NAM	28032434

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
375	PHẠM ANH TUẤN	28033250
376	LÊ THẾ ANH	28033342
377	LÊ SỸ QUỐC HUY	28033642
378	NGUYỄN MINH NGỌC	28033848
379	NGUYỄN VĂN DUY	28034319
380	LÊ TIẾN DŨNG	28036104
381	NGUYỄN VĂN HÙNG	28036296
382	BÙI NGUYỄN CƯỜNG	28036800
383	ĐÀO XUÂN MINH	28037054
384	NGÔ HOÀNG ANH	28037330
385	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	29000485
386	TẠ QUANG SƠN	29000702
387	NGUYỄN VĂN KIÊN	29001311
388	LÊ TÀI LƯƠNG	29001383
389	LA KIÊN CƯỜNG	29004245
390	VI VĂN DƯƠNG	29004260
391	VY HOÀNG BẢO PHÚC	29004402
392	NGUYỄN ANH TÚ	29004489
393	MẠC VĂN PHI	29004668
394	LŨ VĂN LINH	29005772
395	LÊ HẢI MẠNH	29006862
396	HOÀNG MINH HOÁ	29008505
397	NGUYỄN HỮU QUÝ	29010211
398	HỒ XUÂN HIỆP	29010598
399	LÀU BÁ PÓ	29011917
400	NGUYỄN HUY HOÀNG	29012795
401	THÁI VĂN ĐẠT	29013317
402	HOÀNG MINH QUANG	29013640
403	NGUYỄN ĐỨC QUYẾT	29013665

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
404	NGUYỄN VĂN SƠN	29013686
405	TRẦN DANH CHIẾN	29014837
406	NGUYỄN CẢNH LÂM	29014992
407	PHAN TRỌNG GIA	29015360
408	NGUYỄN TUẤN ANH	29015756
409	PHẠM ĐÌNH LỘC	29016048
410	PHẠM ĐỨC DŨNG	29016423
411	NGUYỄN HỒNG QUÂN	29020148
412	LÊ XUÂN CƯỜNG	29020468
413	PHẠM PHÚC THƯỜNG	29021049
414	HOÀNG NGỌC TUẤN	29021113
415	TRẦN VĂN HỮU	29022342
416	LÊ TRUNG ANH	29023043
417	TRẦN VĂN HIỆU	29023261
418	TRẦN VĂN QUYẾN	29023558
419	ĐẶNG HỮU TUẤN	29023725
420	NGUYỄN VĂN AN	29024410
421	LÊ KHẮC ĐÔ	29024498
422	HOÀNG HỮU SƠN HẢI	29024524
423	NGUYỄN TẤT SÁNG	29024799
424	NGUYỄN THẾ TĨNH	29025907
425	NGUYỄN VĂN BẢO	29025999
426	HOÀNG VĂN CHIẾN	29027238
427	NGUYỄN MẠNH HÙNG	29027427
428	ĐÀO CÔNG THIÊM	29027712
429	NGUYỄN VĂN THIỆN	29027713
430	NGUYỄN TRỌNG THÔNG	29027718
431	NGUYỄN CÔNG DANH	29030682
432	ĐẬU XUÂN HÙNG	29030851

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
433	NGUYỄN SINH TUẤN	29032431
434	VÕ CÔNG HUY	29032646
435	TRẦN MẠNH TIẾN	29034347
436	BÙI ANH TÀI	29035200
437	LÊ TRỌNG ĐẠT	29035391
438	HỒ XUÂN ANH TÚ	29036330
439	LÊ ĐỨC THỊNH	30000624
440	NGUYỄN VĂN TÀI	30001573
441	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN	30002752
442	PHẠM NGỌC TRƯỜNG	30002896
443	TRẦN ĐẮC HẢI	30003761
444	NGUYỄN VĂN KHÁNH	30004325
445	NGUYỄN VĂN VIỆT	30005331
446	TRẦN HỮU VŨ	30005348
447	LÊ ANH ĐỨC	30005913
448	TRẦN QUỐC QUÂN	30006636
449	NGUYỄN HỮU QUỐC	30006638
450	HỒ TIẾN TUẤN	30006783
451	HỒ QUÝ VY	30006823
452	NGUYỄN VĂN CÔNG	30007707
453	NGUYỄN ĐÌNH NHẬT	30007925
454	PHAN NHẬT TUẤN	30008089
455	PHAN CÔNG KHẢI	30008972
456	NGUYỄN VĂN ANH KIÊN	30009693
457	NGÔ BÁ THUẬT	30009825
458	NGUYỄN THẾ HÙNG	30010134
459	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	30010753
460	TRẦN TUẤN VŨ	30011948
461	PHẠM MINH QUÂN	30012994

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
462	PHẠM TRẦN DUY KHÁNH	30013473
463	TRẦN NHẬT KHÔI	30013477
464	NGUYỄN DUY KHÁNH	30014046
465	TRẦN ĐỨC THÁI SƠN	30014247
466	NGUYỄN TRUNG KIÊN	30014480
467	LÊ XUÂN HUY	30014853
468	LÊ HIẾU TRUNG	30015441
469	LÊ ANH TUẤN	30015451
470	PHẠM QUÝ DƯƠNG	30015519
471	NGUYỄN QUÝ DƯƠNG	30016290
472	NGUYỄN ANH TÚ	30016764
473	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	30017074
474	NGUYỄN VĂN DŨNG	30017081
475	ĐINH THANH TOÀN	31000217
476	TRẦN TUẤN TÚ	31002139
477	CAO NGỌC ĐÌNH	31002277
478	NGUYỄN HẢI CHUNG	31005225
479	NGUYỄN SƠN HẢI	31005274
480	ĐẶNG ĐẠI DƯƠNG	31006159
481	PHAN THÀNH LONG	31006857
482	LÊ HỒNG ANH	31008694
483	TRƯƠNG NGỌC HÒA	31008797
484	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	31008807
485	NGUYỄN QUỐC HÙNG	31008825
486	LÊ HÀ QUANG TUẤN	31009070
487	NGUYỄN QUANG BẢO	31009267
488	NGUYỄN VĂN DŨNG	31009298
489	HOÀNG ĐÌNH QUÂN	31009591
490	LÊ VĂN HẬU	31009865

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BÁO DANH
491	NGUYỄN ĐĂNG HOÀNG	31010642
492	TRẦN VĂN LÂM	31011012
493	NGÔ VĂN AN	43007613
494	LƯỜNG VĂN ĐỊNH	62000133
495	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	62000410
496	HÀ CHÍ TRUNG	62000748
497	LƯỜNG CHÍ QUANG	62000967
498	QUÀNG VĂN XUÂN	62001079
499	TRẦN VIỆT HÙNG	62001222
500	VÌ VĂN PHÚ	62001319
501	LÀU A ĐANH	62001969
502	LÀU A NHANG	62002125
503	NGUYỄN ĐĂNG BÌNH	62002277
504	LÒ VĂN THÔNG	62003304
505	LÒ VĂN TUẤN	62003340
506	LƯỜNG VĂN KIÊN	62003429
507	NGUYỄN KIM CHÍNH	62004280
508	LÒ TRUNG HIẾU	62004369
509	LÊ ĐĂNG HOÀNG	62004380
510	LƯỜNG VIỆT LONG	62004798
511	LÒ MINH NGỌC	62004830
512	CÀ VĂN QUÂN	62004871
513	MÙA A GÀ	62006191

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH